

Số: /TB-CĐBT

Bình Thuận, ngày tháng 4 năm 2024.

THÔNG BÁO

Nội dung thi tốt nghiệp các lớp đào tạo theo niên chế - Năm 2024

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế tổ chức chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng Khoa Khoa học cơ bản & Bộ môn chung, Trưởng Khoa Y – Dược và Trưởng Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng;

Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bình Thuận thông báo nội dung thi tốt nghiệp cho các lớp đào tạo theo niên chế - Năm 2024, cụ thể như sau:

I. CÁC LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC LIÊN THÔNG 2A, DƯỢC 5ABCDE, ĐIỀU DƯỠNG K14

1. Môn Chính trị:

1.1. Hình thức và thời gian thi: Trắc nghiệm trên máy tính, thời gian: 60 phút.

1.2. Nội dung thi:

* **Bài 1:** Khái quát về chủ nghĩa Mác-Lênin

1. Khái niệm chủ nghĩa Mác-Lênin

2. Một số nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin

3. Vai trò nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của chủ nghĩa Mác-Lênin

* **Bài 2:** Khái quát về tư tưởng Hồ Chí Minh

1. Khái niệm, nguồn gốc và quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh

2. Một số nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh

3. Vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam

4. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay

* **Bài 3:** Những thành tựu của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng

1. Sự ra đời và lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với cách mạng Việt Nam

*** Tài liệu tham khảo:**

- Bộ LĐ-TB&XH, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, tài liệu dạy học môn Giáo dục chính trị (trong chương trình đào tạo trình độ cao đẳng), năm 2020.

2. Môn Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp

2.1 Lớp CĐ Dược liên thông 2A, CĐ Dược 5ABCDE

2.1.1. Hình thức và thời gian thi: Thi trắc nghiệm trên máy, thời gian: 120 phút.

2.1.2. Nội dung thi:

*** Môn Hóa Dược**

1. Thuốc kháng sinh
2. Thuốc tác động lên hệ tim mạch
3. Thuốc tác động lên máu và hệ tạo máu.
4. Thuốc tác động lên hệ tiêu hóa
5. Thuốc tác động lên hệ thần kinh trung ương và NSAID
6. Thuốc tác động lên hệ hô hấp
7. Vitamin và khoáng chất

*** Môn dược liệu**

1. Kỹ thuật chiết xuất dược liệu
2. Dược liệu chứa taninnoid
3. Dược liệu chứa flavonoid
4. Dược liệu chứa anthranoid
5. Dược liệu chứa coumarin
6. Dược liệu chứa saponin
7. Dược liệu chứa alkaloid
8. Dược liệu chứa dược liệu chứa tinh dầu

*** Môn kỹ thuật bào chế và sinh dược học các dạng thuốc**

1. Dung dịch thuốc
2. Thuốc tiêm
3. Nhũ tương thuốc
4. Hỗn dịch thuốc
5. Thuốc mỡ
6. Kỹ thuật bào chế các dạng thuốc đặt
7. Thuốc bột
8. Thuốc cốm
9. Thuốc viên
10. Kỹ thuật bào chế thuốc nang

*** Môn dược lý**

1. Đại cương về dược động học
2. Đại cương về dược lực học
3. Thuốc tác dụng trên hệ thần kinh thực vật

4. Thuốc giảm đau và gây ngủ
5. Thuốc giảm đau - hạ sốt - chống viêm
6. Thuốc kháng sinh
7. Thuốc điều trị tăng huyết áp
8. Thuốc lợi tiểu
9. Thuốc điều chỉnh rối loạn hô hấp
10. Thuốc điều chỉnh rối loạn tiêu hóa
11. Thuốc hạ glucose máu
12. Thuốc hạ lipid máu
13. Histamin và thuốc kháng histamin H1
14. Vitamin

*** Môn pháp chế - quản lý dược**

1. Luật Dược 2016
2. Nghị định 54/2017/NĐ-CP và nghị định 155/2018/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Dược 2016
3. Quy định về đăng ký thuốc
4. Quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc
5. Quy định về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt

2.2 Lớp Cao đẳng Điều dưỡng K14

2.2.1. *Hình thức và thời gian thi:* Thi trắc nghiệm trên máy, thời gian: 120 phút.

2.2.2. *Nội dung thi:*

*** Môn Chăm sóc người lớn bệnh nội khoa**

1. Chăm sóc người bệnh tăng huyết áp
2. Chăm sóc người bệnh đau thắt ngực
3. Chăm sóc người bệnh viêm phổi
4. Chăm sóc người bệnh hen phế quản
5. Chăm sóc người bệnh loét dạ dày tá tràng
6. Chăm sóc người bệnh xơ gan
7. Chăm sóc người bệnh thiếu máu
8. Chăm sóc người bệnh tiểu đường

*** Môn Chăm sóc người lớn bệnh ngoại khoa**

1. Nhiễm trùng ngoại khoa và chăm sóc
2. Chăm sóc người bệnh chấn thương ngực
3. Chăm sóc người bệnh viêm ruột thừa cấp
4. Chăm sóc người bệnh tắc ruột cơ học
5. Chăm sóc người bệnh thủng dạ dày – tá tràng
6. Chăm sóc người bệnh viêm tụy cấp
7. Chăm sóc người bệnh mổ sỏi mật
8. Chăm sóc người bệnh trĩ

9. Chăm sóc người bệnh chấn thương sọ não

10. Chăm sóc người bệnh gãy xương

*** Môn Chăm sóc sức khỏe trẻ em**

1. Các thời kỳ tuổi trẻ

2. Sự phát triển về thể chất trẻ em

3. Sự phát triển về tâm thần và vận động trẻ em

4. Chăm sóc trẻ bị bệnh suy dinh dưỡng

5. Chăm sóc trẻ bị bệnh còi xương do thiếu vitamin D

6. Chăm sóc trẻ bị bệnh tiêu chảy cấp

7. Nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính ở trẻ em

8. Chăm sóc trẻ bị bệnh thấp tim

9. Chăm sóc trẻ thiếu máu do thiếu sắt

10. Chăm sóc trẻ bị bệnh viêm cầu thận cấp

11. Chăm sóc trẻ co giật

*** Môn Chăm sóc bệnh truyền nhiễm**

1. Chăm sóc người bệnh Sởi

2. Chăm sóc người bệnh Cúm

3. Chăm sóc người bệnh Thủy đậu (trái rạ)

4. Chăm sóc người bệnh Ly

5. Chăm sóc người bệnh Viêm gan siêu vi

6. Chăm sóc người bệnh HIV/AIDS

7. Chăm sóc người bệnh SXH- Dengue

8. Chăm sóc người bệnh Sốt rét

*** Môn Sức khỏe sinh sản – bà mẹ trẻ em**

1. Khám thai, chẩn đoán thai – tư vấn chăm sóc chuyển dạ

2. Theo dõi và chăm sóc chuyển dạ

3. Chăm sóc thiết yếu bà mẹ và trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ

4. Chăm sóc chảy máu sau đẻ

5. Chăm sóc sản phụ nhiễm khuẩn hậu sản

6. Chăm sóc những bất thường trong nửa đầu thai kỳ

7. Chăm sóc những bất thường trong nửa cuối thai kỳ

8. Các biện pháp tránh thai

3. Môn Thực hành nghề nghiệp

3.1. Lớp CD Dược liên thông 2A, CD Dược 5ABCDE

3.1.1. Thời gian thi: 360 phút.

3.1.2. Nội dung thi:

- Thực hiện 1 trong 3 bài thực hành về Bào chế và sinh dược học các dạng thuốc, Hóa dược, Dược liệu.

- Nhận thức 10 thành phẩm thuốc tân dược.

*** Môn Kỹ thuật bào chế và sinh dược học các dạng thuốc**

1. Pha cồn trung gian từ cồn cao độ và thấp độ
2. Điều chế nước thơm bạc hà
3. Điều chế siro calci clorid
4. Điều chế nhũ dịch dầu cá
5. Điều chế hỗn dịch lưu huỳnh
6. Điều chế thuốc đạn paracetamol 100 mg
7. Điều chế thuốc trứng natri borat
8. Điều chế thuốc mỡ lưu huỳnh
9. Điều chế thuốc bột giảm đau dạ dày

***Môn Hóa dược**

1. Điều chế Natri clorid dược dụng
2. Kiểm định Natri clorid
3. Tổng hợp Aspirin
4. Định tính các Cyclin

*** Môn Dược liệu**

1. Xác định nhóm hoạt chất taninoid trong dược liệu
2. Xác định nhóm hoạt chất flavonoid trong dược liệu
3. Xác định nhóm hoạt chất coumarin trong dược liệu
4. Xác định nhóm hoạt chất saponin trong dược liệu
5. Xác định nhóm hoạt chất alcaloid trong dược liệu bằng thuốc thử chung
6. Kiểm nghiệm bột dược liệu bằng vi học

*** Môn Dược lý**

Các thành phẩm thuốc tân dược đã nhận thức ở các bài thực hành.

3.2 Lớp Cao đẳng Điều dưỡng K14

3.2.1 Phần thi lập Kế hoạch chăm sóc

3.2.1.1 Thời gian thi: 480 phút

3.2.1.2 Nội dung thi:

1. Bộc thăm tên người bệnh tại cơ sở y tế và tiến hành nhận định tình trạng người bệnh: 30 phút.

2. Lập Kế hoạch chăm sóc của bệnh theo mẫu quy định (tại trường).

3. Hỏi vấn đáp trên Kế hoạch chăm sóc (tại trường).

3.2.2 Phần thi thực hành tay nghề (tại trường)

3.2.2.1 Thời gian: 480 phút

3.2.2.2 Nội dung thi:

Bộc thăm tên kỹ thuật Điều dưỡng và thực hiện kỹ thuật trên mô hình. Đánh giá bằng bộ bảng kiểm Kỹ thuật điều dưỡng cơ bản:

1. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành rút thuốc (Thuốc ống – thuốc lọ).
2. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành Tiêm bắp.

3. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành Tiêm tĩnh mạch
4. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành Tiêm dưới da
5. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành Tiêm trong da
6. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành Test lấy da
7. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành Truyền dịch
8. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành Thay băng vết thương thường, vết thương có chỉ.
9. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành Đo dấu hiệu sinh tồn
10. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành Thông tiểu thường, liên tục (nam, nữ)
11. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành Cho ăn qua sonde
12. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành Thở oxy
13. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành Hút đàm nhớt
14. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành Rửa dạ dày
15. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành Thụt tháo (tự chủ, không tự chủ)
16. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành Ép tim và hà hơi thổi ngạt (1 cấp cứu viên, 2 cấp viên)
17. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành Sơ cứu nạn nhân gãy xương kín (cánh tay, cẳng tay, đùi)
18. Chuẩn bị dụng cụ và tiến hành Garo vết thương mạch máu (chính quy, tùy ứng)

II. LỚP TRUNG CẤP Y SỸ ĐA KHOA K35

1. Môn thi Lý thuyết chuyên môn

1.1 Hình thức và thời gian thi: Thi trắc nghiệm trên máy, thời gian: 120 phút.

1.2 Nội dung thi:

*** Môn Sức khỏe trẻ em**

1. Bệnh tiêu chảy
2. Tiêm chủng mở rộng
3. Nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính
4. Hen phế quản
5. Hội chứng thận hư
6. Co giật ở trẻ em
7. Bệnh suy dinh dưỡng

*** Môn Bệnh Truyền Nhiễm- Xã hội**

1. Đại cương bệnh truyền nhiễm
2. Hội chứng nhiễm trùng và choáng nhiễm trùng
3. Bệnh Ly
4. Bệnh Viêm gan siêu vi
5. Bệnh HIV/AIDS
6. Bệnh SXH- Dengue

7. Bệnh Viêm màng não mủ

* **Bệnh Nội khoa**

1. Tăng huyết áp
2. Suy tim
3. Cơn đau thắt ngực
4. Nhồi máu cơ tim
5. Đái tháo đường
6. Hen phế quản
7. Viêm phổi
8. Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính

* **Bệnh Ngoại khoa**

1. Chấn thương sọ não
2. Chấn thương và vết thương ngực
3. Chấn thương và vết thương bụng
4. Chấn thương niệu đạo
5. Viêm ruột thừa cấp
6. Viêm phúc mạc
7. Tắc ruột
8. Viêm túi mật cấp
9. Gãy xương
10. Đại cương về bóng

* **Môn Sức khỏe sinh sản**

1. Sinh lý chuyển dạ - Chẩn đoán chuyển dạ
2. Chảy máu trong 3 tháng đầu thai kỳ
3. Chảy máu trong 3 tháng cuối thai kỳ
4. Chẩn đoán ngôi, thế, kiểu thế
5. Các biện pháp tránh thai và tư vấn kế hoạch hóa gia đình
6. Chảy máu sau sinh
7. Tiền sản giật – sản giật
8. Nhiễm khuẩn hậu sản

2. Môn thi Thực hành

2.1 *Thời gian thi:* Thi thực hành, thời gian: 480 phút.

2.2 *Nội dung thi:*

- Thi thực hành tay nghề: Tại cơ sở y tế có người bệnh nằm, bốc thăm tên người bệnh và nhận định tình trạng bệnh.

- Làm bệnh án tại Trường, thực hành làm bệnh án người bệnh (theo mẫu) trên cơ sở các thông tin thu thập được và hỏi vấn đáp trên bệnh án.

Đề nghị Trường Khoa Khoa học cơ bản & Bộ môn chung, Trường Khoa Y – Dược và trưởng các đơn vị có liên quan triển khai nội dung Thông báo này đến nhà

giáo và học sinh, sinh viên các lớp Cao đẳng Dược liên thông 2A, Cao đẳng Dược 5ABCDE, Cao đẳng Điều dưỡng K14, Trung cấp Y sỹ đa khoa K 35 để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Phòng ĐT;
- Các khoa KHCB & BMC, Y-Dược;
- Website BTC;
- Lưu: VT, KT&ĐBCL.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Trần Thị Kim Chung